TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 446/2025/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 18 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 271/2025/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn : Bà Trần Thị Ngọc L – sinh năm: 1985
Địa chỉ: Ấp Đ, xã A, huyện X, tỉnh B

Bị đơn : Ông Trần Phương N – sinh năm: 1979
Địa chỉ: 711/1 P, Phường Y (Phường Z cũ), quận G, Thành phố H

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:
Bà Trần Thị Ngọc L
Ông Trần Phương N

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Bà Trần Thị Ngọc L và ông Trần Phương N thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 144/2007 ngày 26/12/2007 do Uỷ ban nhân dân phường Z, quận G, Thành phố H cấp hết hiệu lực.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Trần Ngọc Đoan T, sinh ngày 01/11/2007 và Trần Ngọc Thiên P, sinh ngày 17/11/2015.

Giao con chung tên Trần Ngọc Đoan T, sinh ngày 01/11/2007 cho bà Trần Thị Ngọc L trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Giao con chung tên Trần Ngọc Thiên P, sinh ngày 17/11/2015 cho ông Trần Phương N trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà L và ông N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con .

Tạm hõan nghĩa vụ cấp dưỡng cho ông N, bà L đến khi các bên có yêu cầu.

Ông N, bà L được quyền và nghĩa vụ lui tới thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Trường hợp ông N, bà L lợi dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục thì bà L, ông N có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con.

Vì lợi ích con chung khi cần thiết có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên xác định không yêu cầu tòa án xem xét, giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Là 150.000 đồng do bà Trần Thị Ngọc L tự nguyện chịu, cấn trừ và hoàn trả lại cho bà L số tiền 150.000 đồng theo biên lai đã tạm nộp án phí số 0057577 ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
-TAND TPHCM;
- VKSNDQGV ;
- THADSQGV ;
- Cơ quan thực hiện ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hương